

# BIỂU MẪU THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
1.	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	- Văn bản đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp; + <a href="#">Phụ lục II-25, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a>	Phụ lục II-25, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.
2.	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo về việc hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể; + <a href="#">Phụ lục II-23, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần về việc hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể.	Phụ lục II-23, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
3.	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp; + <a href="#">Phụ lục I-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ doanh nghiệp tư nhân.	Phụ lục I-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
4.	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp; + <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;	Phụ lục I-2; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			<p>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Điều lệ công ty;</p> <p>(iii) Bản sao các giấy tờ của cá nhân/tổ chức;</p> <p>(iv) Giấy tờ khác (nếu có).</p>	
5.	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Điều lệ công ty;</p> <p>(iii) Danh sách thành viên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(iv) Bản sao các giấy tờ của cá nhân/tổ chức;</p> <p>(v) Giấy tờ khác (nếu có).</p>	Phụ lục I-3; Phụ lục I-6; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
6.	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Điều lệ công ty;</p> <p>(iii) Danh sách cổ đông sáng lập và danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>- Danh sách cổ đông sáng lập;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài;</p>	Phụ lục I-4; Phụ lục I-7; Phụ lục I-8; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			<p>+ <a href="#">Phụ lục I-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(iv) Bản sao các giấy tờ của cá nhân/tổ chức;</p> <p>(v) Giấy tờ khác (nếu có).</p>	
7.	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-5, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Điều lệ công ty;</p> <p>(iii) Danh sách thành viên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(iv) Bản sao các giấy tờ của cá nhân/tổ chức;</p> <p>(v) Giấy tờ khác (nếu có).</p>	Phụ lục I-5; Phụ lục I-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
8.	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên; nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần.</p>	Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
9.	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đổi</p>	Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		với công ty TNHH một thành viên; nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần.	
10.	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; + <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Danh sách thành viên công ty hợp danh quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp, trong đó không bao gồm nội dung kê khai về thành viên góp vốn; + <a href="#">Phụ lục I-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (iii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với thành viên hợp danh mới.	Phụ lục II-1; Phụ lục I-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
11.	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật; + <a href="#">Phụ lục II-2, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật mới; (iii) Nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên; nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật; nghị quyết và bản sao biên bản họp Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật trong trường hợp việc thay đổi người đại diện theo pháp luật làm thay đổi nội dung Điều lệ công ty; nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần trong trường hợp việc thay đổi	Phụ lục II-2, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			<p>người đại diện theo pháp luật không làm thay đổi nội dung của Điều lệ công ty.</p>	
12.	<p>Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)</p>	<p>Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp</p>	<p>(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;  <b>+ <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></b></p> <p>(ii) Nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên; nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần về việc thay đổi vốn điều lệ;</p> <p>(iii) Danh sách thành viên;  - Công ty TNHH 2 thành viên trở lên;  <b>+ <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></b>  - Công ty hợp danh;  <b>+ <a href="#">Phụ lục I-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></b>  - Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;  <b>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></b></p> <p>(iv) Văn bản của Cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đối với trường hợp phải thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định của Luật Đầu tư;</p> <p>(v) Hợp đồng chuyển nhượng hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng trong trường hợp chuyển nhượng phần vốn góp; Hợp đồng tặng cho trong</p>	<p>Phụ lục II-1; Phụ lục I-6; Phụ lục I-9; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.</p>

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			trường hợp tặng cho phần vốn góp.	
13.	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; + <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Danh sách thành viên; + <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền; + <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(iii) Nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp Hội đồng thành viên về việc tiếp nhận thành viên mới;</p> <p>(iv) Giấy tờ xác nhận việc góp vốn của thành viên mới của công ty;</p> <p>(v) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức;</p> <p>(vi) Văn bản của Cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đối với trường hợp phải thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định của Luật Đầu tư;</p> <p>(vii) Hợp đồng chuyển nhượng hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng; Hợp đồng tặng cho trong trường hợp tặng cho phần vốn góp...</p>	Phụ lục II-1; Phụ lục I-6; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
14.	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên; + <a href="#">Phụ lục II-4, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p>	Phụ lục II-4; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			<p>- Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức;</p> <p>(iii) Bản sao Điều lệ sửa đổi, bổ sung của công ty;</p> <p>(iv) Hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng phần vốn góp;</p> <p>(v) Văn bản của Cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đối với trường hợp phải thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định của Luật Đầu tư.</p>	
15.	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-3, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân;</p> <p>(iii) Hợp đồng mua bán hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc mua bán trong trường hợp bán doanh nghiệp tư nhân; hợp đồng tặng cho trong trường hợp tặng cho doanh nghiệp tư nhân; bản sao văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người thừa kế trong trường hợp thừa kế.</p>	Phụ lục II-3, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
16.	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp của</p>	Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần; nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh.	
17.	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	Thông báo về việc thay đổi vốn đầu tư của doanh nghiệp tư nhân. <b>+ <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></b>	Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
18.	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; <b>+ <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></b> (ii) Danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần, trong đó không bao gồm thông tin về cổ đông sáng lập chưa thanh toán số cổ phần đã đăng ký mua. <b>+ <a href="#">Phụ lục I-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></b>	Phụ lục II-1; Phụ lục I-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
19.	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; <b>+ <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></b> (ii) Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài sau khi đã thay đổi; <b>+ <a href="#">Phụ lục I-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></b> - Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền; <b>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></b> (iii) Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần hoặc các giấy tờ chứng minh việc hoàn tất chuyển nhượng;	Phụ lục II-1; Phụ lục I-8; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			(iv) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức; (v) Văn bản của Cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đối với trường hợp phải thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định của Luật Đầu tư.	
20.	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế. + <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a>	Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
21.	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo thành lập; + <a href="#">Phụ lục II-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Bản sao nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần; bản sao nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên về việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện; (iii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện.	Phụ lục II-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
22.	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo về việc lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài; + <a href="#">Phụ lục II-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi	Phụ lục II-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		nhánh, văn phòng đại diện hoặc giấy tờ tương đương.	
23.	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-15, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-19, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-20, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Bản sao nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần; bản sao nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đối với chi nhánh, văn phòng đại diện;</p> <p>(iii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện.</p>	Phụ lục II-7; Phụ lục II-9; Phụ lục II-15; Phụ lục II-19; Phụ lục II-20, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương			
24.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh,	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Văn bản đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp;  + <a href="#">Phụ lục II-14, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Bản sao Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;  (iii) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký thuế của doanh nghiệp;  (iv) Văn bản đề nghị bổ sung cập nhật thông tin đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;  + <a href="#">Phụ lục II-15, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(v) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện hoạt động theo Giấy này;  (vi) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký thuế của chi nhánh, văn phòng đại diện.</p>	Phụ lục II-14; Phụ lục II-15, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính			
25.	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo lập địa điểm kinh doanh; + <a href="#">Phụ lục II-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Trường hợp doanh nghiệp là tổ chức tín dụng, kèm theo bản sao giấy phép hoặc văn bản chấp thuận do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp.	Phụ lục II-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
26.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; + <a href="#">Phụ lục II-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Trường hợp thay đổi người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện, kèm theo thông báo phải có bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện.	Phụ lục II-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
27.	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; + <a href="#">Phụ lục II-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> + <a href="#">Phụ lục II-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> + <a href="#">Phụ lục II-14, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> + <a href="#">Phụ lục II-15, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> + <a href="#">Phụ lục II-19, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> + <a href="#">Phụ lục II-20, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Bản sao nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản	Phụ lục II-7; Phụ lục II-9; Phụ lục II-14; Phụ lục II-15; Phụ lục II-19; Phụ lục II-20, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính		<p>hợp của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần; bản sao nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đối với chi nhánh, văn phòng đại diện;</p> <p>(iii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện.</p>	
28.	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Danh sách</p> <p>- Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại</p>	Phụ lục II-1; Phụ lục I-8; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	nghiep tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền		diện theo ủy quyền:  + <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a>	
29.	Đăng ký doanh nghiep đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	Thành lập và hoạt động của doanh nghiep	(i) Giấy tờ như thành lập mới các loại hình Công ty TNHH và cổ phần; - Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên: + <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> Công ty TNHH hai thành viên trở lên: + <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> Công ty cổ phần: + <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên: + <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần; + <a href="#">Phụ lục I-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài; + <a href="#">Phụ lục I-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền; + <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Nghị quyết, quyết định về việc chia công ty theo quy	Phụ lục I-2; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4; Phụ lục I-6; Phụ lục I-7; Phụ lục I-8; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			định tại Điều 198 Luật Doanh nghiệp; (iii) Bản sao biên bản họp Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần về việc chia công ty.	
30.	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Giấy tờ như thành lập mới các loại hình Công ty TNHH và cổ phần; - Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên: + <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> Công ty TNHH hai thành viên trở lên: + <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> Công ty cổ phần: + <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; + <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần; + <a href="#">Phụ lục I-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài; + <a href="#">Phụ lục I-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền; + <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a>	Phụ lục I-2; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4; Phụ lục I-6; Phụ lục I-7; Phụ lục I-8; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			(ii) Nghị quyết, quyết định về việc tách công ty theo quy định tại Điều 199 Luật Doanh nghiệp;  (iii) Bản sao biên bản họp Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần về việc tách công ty.	
31.	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Giấy tờ như thành lập mới các loại hình Công ty TNHH và cổ phần; - Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên: + <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> Công ty TNHH hai thành viên trở lên: + <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> Công ty cổ phần: + <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; + <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần; + <a href="#">Phụ lục I-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài; + <a href="#">Phụ lục I-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;	Phụ lục I-2; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4; Phụ lục I-6; Phụ lục I-7; Phụ lục I-8; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			<p>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Hợp đồng hợp nhất theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 200 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>(iii) Nghị quyết, quyết định về việc thông qua hợp đồng hợp nhất công ty của các công ty bị hợp nhất;</p> <p>(iv) Bản sao biên bản họp Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần về việc thông qua hợp đồng hợp nhất để thành lập công ty mới.</p>	
32.	<p>Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)</p>	<p>Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp</p>	<p>(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>(iv) Hợp đồng sáp nhập theo quy định tại Điều 201 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>(v) Danh sách thành viên;</p> <p>- Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách thành viên công ty hợp danh;</p>	<p>Phụ lục II-1; Phụ lục I-6; Phụ lục I-9; Phụ lục I-8; Phụ lục II-4; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.</p>

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			<p>+ <a href="#">Phụ lục I-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.</a></p> <p>- Thông báo thay đổi chủ sở hữu của công ty TNHH một thành viên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-4, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(vi) Bản sao Giấy tờ pháp lý;</p> <p>(vii) Bản sao Điều lệ sửa đổi, bổ sung của công ty.</p>	
33.	<p>Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)</p>	<p>Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp</p>	<p>(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-1, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>(iv) Hợp đồng chuyển nhượng hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng trong trường hợp chuyển nhượng phần vốn góp; Hợp đồng tặng cho trong trường hợp tặng cho phần vốn góp;</p> <p>(v) Danh sách thành viên;</p> <p>- Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài;</p>	<p>Phụ lục II-1; Phụ lục I-6; Phụ lục I-9; Phụ lục I-8; Phụ lục II-4; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.</p>

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			<p>+ <a href="#">Phụ lục I-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách thành viên công ty hợp danh;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-9, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.</a></p> <p>- Thông báo thay đổi chủ sở hữu của công ty TNHH một thành viên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-4, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(vi) Bản sao Giấy tờ pháp lý;</p> <p>(vii) Bản sao Điều lệ sửa đổi, bổ sung của công ty.</p>	
34.	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Giấy tờ như thành lập mới các loại hình Công ty TNHH và cổ phần;</p> <p>- Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp</p> <p>Công ty TNHH một thành viên:</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>Công ty TNHH hai thành viên trở lên:</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>Công ty cổ phần:</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p>	Phụ lục I-2; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4; Phụ lục I-6; Phụ lục I-7; Phụ lục I-8; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;</li> <li>+ <a href="#">Phụ lục I-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></li> <li>- Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài;</li> <li>+ <a href="#">Phụ lục I-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></li> <li>- Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;</li> <li>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></li> <li>(ii) Nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên hoặc nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên hoặc nghị quyết và bản sao biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần về việc chuyển đổi công ty;</li> <li>(iii) Hợp đồng chuyển nhượng hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng; Hợp đồng tặng cho; Bản sao văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người thừa kế;</li> <li>(iv) Giấy tờ xác nhận việc góp vốn của thành viên, cổ đông mới;</li> <li>(v) Văn bản của Cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đối với trường hợp phải thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định của Luật Đầu tư.</li> </ul>	
35.	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân	Thành lập và hoạt động của doanh	(i) Giấy tờ như thành lập mới các loại hình Công ty hợp	Phụ lục I-2; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4; Phụ lục I-6; Phụ lục I-7; Phụ lục

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	nghiệp	<p>danh, TNHH và cổ phần;</p> <p>- Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp</p> <p>Công ty TNHH một thành viên:</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>Công ty TNHH hai thành viên trở lên:</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>Công ty cổ phần:</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-7, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-8, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Cam kết bằng văn bản của chủ doanh nghiệp tư nhân về việc chịu trách nhiệm cá nhân bằng toàn bộ tài sản của mình đối với tất cả khoản nợ chưa thanh toán và cam kết thanh toán đủ số nợ khi đến hạn;</p> <p>(iii) Thỏa thuận bằng văn bản của chủ doanh nghiệp tư nhân với các bên của hợp đồng chưa thanh lý về việc công ty được chuyển đổi tiếp nhận và tiếp tục thực hiện</p>	I-8; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			<p>các hợp đồng đó;</p> <p>(iv) Cam kết bằng văn bản hoặc thỏa thuận bằng văn bản của chủ doanh nghiệp tư nhân với các thành viên góp vốn khác về việc tiếp nhận và sử dụng lao động hiện có của doanh nghiệp tư nhân;</p> <p>(v) Hợp đồng chuyển nhượng hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng; Hợp đồng tặng; Bản sao văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người thừa kế;</p> <p>(vi) Văn bản của Cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đối với trường hợp phải thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định của Luật Đầu tư.</p>	
36.	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Giấy tờ như thành lập mới các loại hình Công ty TNHH hai thành viên trở lên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Hợp đồng chuyển nhượng hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng; Hợp đồng tặng; Bản sao văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người</p>	Phụ lục I-3; Phụ lục I-6; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			thừa kế; (iii) Nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty về việc huy động thêm vốn góp của thành viên mới; (iv) Văn bản của Cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đối với trường hợp phải thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định của Luật Đầu tư.	
37.	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Giấy tờ như thành lập mới các loại hình Công ty TNHH một thành viên; + <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> - Danh sách người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền; + <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Hợp đồng chuyển nhượng hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng; Hợp đồng tặng; Bản sao văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người thừa kế; (iii) Nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp Hội đồng thành viên về việc chuyển đổi hoạt động theo mô hình công ty TNHH một thành viên; (iv) Văn bản của Cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đối với trường hợp phải thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định của Luật Đầu tư.	Phụ lục I-2; Phụ lục I-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
38.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký địa điểm kinh doanh.  + <a href="#">Phụ lục II-18, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a>	Phụ lục II-18, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
39.	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Giấy đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế;  + <a href="#">Phụ lục II-13, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a>  (ii) Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký thuế hoặc Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế.	Phụ lục II-13, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
40.	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	Thông báo đề nghị cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp.  + <a href="#">Phụ lục II-5, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a>	Phụ lục II-5, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
41.	Thông báo tạm ngừng kinh doanh,	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo;	Phụ lục II-19, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	ngành	+ <a href="#">Phụ lục II-19, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Trường hợp doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, kèm theo Thông báo phải có nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần; nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên về việc tạm ngừng kinh doanh.	
42.	Giải thể doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp; + <a href="#">Phụ lục II-22, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần; nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên về việc giải thể doanh nghiệp; (iii) Phương án giải quyết nợ (nếu có); (iv) Báo cáo thanh lý tài sản doanh nghiệp; danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán, gồm cả thanh toán hết các khoản nợ về thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động sau khi quyết định giải thể doanh nghiệp (nếu có).	Phụ lục II-22, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
43.	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp; + <a href="#">Phụ lục II-22, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Báo cáo thanh lý tài sản doanh nghiệp; danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán, gồm cả thanh toán hết các khoản nợ về thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội,	Phụ lục II-22, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án		bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động sau khi quyết định giải thể doanh nghiệp (nếu có).	
44.	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;</p> <p>- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh: + <a href="#">Phụ lục II-20, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh ở nước ngoài: + <a href="#">Phụ lục II-21, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần; nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện.</p>	Phụ lục II-20; Phụ lục II-21, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
45.	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>Văn bản đề nghị hiệu đính thông tin.</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-10, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-12, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p>	Phụ lục II-10; Phụ lục II-12, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
46.	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo về việc chấm dứt cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục II-28, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp của</p>	Phụ lục II-28, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần; nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) về việc chấm dứt Cam kết, trong đó nêu rõ lý do chấm dứt.	
47.	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường do người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký; + <a href="#">Phụ lục II-26, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần; nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên về việc thông qua nội dung Cam kết.	Phụ lục II-26, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
48.	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường; + <a href="#">Phụ lục II-27, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường đã được sửa đổi, bổ sung do người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký; (iii) Nghị quyết, quyết định và bản sao biên bản họp Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần; nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu	Phụ lục II-27, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			hạn một thành viên về việc thông qua nội dung thay đổi của Cam kết.	
49.	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Thông báo chấm dứt tồn tại của công ty bị sáp nhập; + <a href="#">Phụ lục II-5, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Hợp đồng sáp nhập theo quy định tại Điều 201 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>(iii) Nghị quyết, quyết định về việc thông qua hợp đồng sáp nhập và bản sao biên bản họp Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần về việc thông qua hợp đồng sáp nhập của công ty nhận sáp nhập.</p>	Phụ lục II-5, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
50.	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	<p>(i) Giấy tờ tương ứng với nội dung đăng ký, thông báo quy định tại Nghị định 01/2021/NĐ-CP;</p> <p>(ii) Văn bản đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp; + <a href="#">Phụ lục II-14, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a></p> <p>(iii) Bản sao Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;</p> <p>(iv) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký thuế của doanh nghiệp.</p>	Phụ lục II-14, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
51.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	(i) Văn bản đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động chi nhánh; + <a href="#">Phụ lục II-16, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> + <a href="#">Phụ lục II-17, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a> (ii) Bản sao giấy phép thành lập và hoạt động; (iii) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký thuế.	Phụ lục II-16; Phụ lục II-17, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
52.	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	(i) Giấy đề nghị đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã; + <a href="#">Phụ lục I-1, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (ii) Điều lệ; (iii) Phương án sản xuất kinh doanh; + <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (iv) Danh sách thành viên hợp tác xã; + <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (v) Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; + <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (vi) Nghị quyết Hội nghị thành lập.	Phụ lục I-1; Phụ lục I-2; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.
53.	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	(i) Thông báo về việc đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; + <a href="#">Phụ lục I-7, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (ii) Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp	Phụ lục I-7, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	tác xã		<p>hợp tác xã;</p> <p>(iii) Nghị quyết của đại hội thành viên về việc mở chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã;</p> <p>(iv) Quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc cử người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;</p> <p>(v) Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện.</p>	
54.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	<p>(i) Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký; + <a href="#">Phụ lục I-5, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định của hội đồng quản trị.</p>	Phụ lục I-5, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.
55.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	<p>(i) Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký; + <a href="#">Phụ lục I-9, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký;</p> <p>(iii) Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với trường hợp thay đổi người đại diện.</p>	Phụ lục I-9, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.
56.	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	<p>(i) Giấy đề nghị đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã; + <a href="#">Phụ lục I-1, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p>	Phụ lục I-1; Phụ lục I-2; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			(ii) Điều lệ; (iii) Phương án sản xuất kinh doanh; + <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (iv) Danh sách hợp tác xã thành viên; + <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (v) Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; + <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (vi) Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc chia liên hiệp hợp tác xã.	
57.	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	(i) Giấy đề nghị đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã; + <a href="#">Phụ lục I-1, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (ii) Điều lệ; (iii) Phương án sản xuất kinh doanh; + <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (iv) Danh sách hợp tác xã thành viên; + <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (v) Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; + <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a> (vi) Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc tách liên hiệp hợp tác xã.	Phụ lục I-1; Phụ lục I-2; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.
58.	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp	Thành lập và hoạt động của liên hiệp	(i) Giấy đề nghị đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã;	Phụ lục I-1; Phụ lục I-2; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4, Thông tư số

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	nhất	hợp tác xã	<p>+ <a href="#">Phụ lục I-1, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Điều lệ;</p> <p>(iii) Phương án sản xuất kinh doanh;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p> <p>(iv) Danh sách hợp tác xã thành viên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p> <p>(v) Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p> <p>(vi) Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc hợp nhất liên hiệp hợp tác xã.</p>	07/2019/TT-BKHĐT.
59.	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	<p>(i) Giấy đề nghị đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-5, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p> <p>(ii) Điều lệ;</p> <p>(iii) Phương án sản xuất kinh doanh;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-2, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p> <p>(iv) Danh sách hợp tác xã thành viên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p> <p>(v) Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên;</p> <p>+ <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></p> <p>(vi) Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc sáp nhập liên hiệp hợp tác xã.</p>	Phụ lục I-5; Phụ lục I-2; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
60.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	(i) Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh. <b>+ <a href="#">Phụ lục I-18, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></b>	Phụ lục I-18, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.
61.	Giải thể tự nguyện liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	(i) Thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã; <b>+ <a href="#">Phụ lục I-13, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></b> (ii) Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã; (iii) Biên bản hoàn thành việc giải thể liên hiệp hợp tác xã; (iv) Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của hợp tác xã; (v) Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã hoặc bản in 03 số báo liên tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã.	Phụ lục I-13, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.
62.	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	(i) Giấy thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã; <b>+ <a href="#">Phụ lục I-5, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></b> (ii) Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định	Phụ lục I-5; Phụ lục I-3; Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			<p>bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã;</p> <p>(iii) Trường hợp thay đổi điều lệ thì liên hiệp hợp tác xã gửi kèm theo bản điều lệ của liên hiệp hợp tác xã sau khi thay đổi;</p> <p>(iv) Trường hợp thay đổi số lượng thành viên thì hợp tác xã gửi kèm theo bản danh sách thành viên sau khi thay đổi;</p> <p><b>+ <a href="#">Phụ lục I-3, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></b></p> <p>(v) Trường hợp thay đổi thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên của liên hiệp hợp tác xã thì liên hiệp hợp tác xã gửi kèm theo bản danh sách thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên sau khi thay đổi.</p> <p><b>+ <a href="#">Phụ lục I-4, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></b></p>	
63.	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	<p>(i) Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã;</p> <p><b>+ <a href="#">Phụ lục I-6, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></b></p> <p>(ii) Nghị quyết của đại hội thành viên về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã.</p>	Phụ lục I-6, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.
64.	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	<p>(i) Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã;</p> <p><b>+ <a href="#">Phụ lục I-10, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></b></p> <p>(ii) Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc tạm ngừng</p>	Phụ lục I-10, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	hiệp hợp tác xã		hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, tạm ngừng hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã.	
65.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	(i) Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã; (ii) Nghị quyết của đại hội thành viên về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã; <b>+ <a href="#">Phụ lục I-11, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></b> <b>+ <a href="#">Phụ lục I-12, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></b> (iii) Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.	Phụ lục I-11; Phụ lục I-12, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.
66.	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã	(i) Giấy đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã; <b>+ <a href="#">Phụ lục I-17, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT</a></b> (ii) Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp trước đây và bản chính Giấy chứng nhận đăng ký thuế.	Phụ lục I-17, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.
67.	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (UBND)	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	(i) Tờ trình đề nghị thành lập doanh nghiệp; (ii) Đề án thành lập doanh nghiệp.	Không có

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	cấp tỉnh) quyết định thành lập			
68.	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (UBND cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Tờ trình đề nghị thành lập doanh nghiệp.</li> <li>(ii) Đề án hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp.</li> <li>(iii) Báo cáo tài chính năm trước liền kề của doanh nghiệp đã được kiểm toán và báo cáo tài chính quý gần nhất với thời điểm hợp nhất, sáp nhập;</li> <li>(iv) Dự thảo Điều lệ của doanh nghiệp mới được hình thành sau khi hợp nhất, sáp nhập;</li> <li>(v) Dự thảo Hợp đồng hợp nhất, sáp nhập theo quy định tại Điều 200, Điều 201 Luật Doanh nghiệp đối với trường hợp sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp;</li> <li>(vi) Các tài liệu khác có liên quan đến việc hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp (nếu có).</li> </ul>	Không có
69.	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (UBND cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Tờ trình đề nghị chia, tách doanh nghiệp;</li> <li>(ii) Đề án chia, tách doanh nghiệp;</li> <li>(iii) Báo cáo tài chính năm trước liền kề của doanh nghiệp đã được kiểm toán và báo cáo tài chính quý gần nhất với thời điểm chia, tách;</li> <li>(iv) Dự thảo Điều lệ của doanh nghiệp mới được hình thành sau khi chia, tách;</li> <li>(v) Các tài liệu khác có liên quan đến việc chia, tách doanh nghiệp (nếu có).</li> </ul>	Không có
70.	Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động,	Thành lập và sắp xếp lại doanh	(i) Theo quy định khi thực hiện thủ tục “Thông báo tạm	Phụ lục II-19, Thông tư số

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
	chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	ngành do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	ngừng kinh doanh” của doanh nghiệp. + <a href="#">Phụ lục II-19, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT</a>	01/2021/TT-BKHĐT.
71.	Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	(i) Văn bản đề nghị giải thể doanh nghiệp.	Không có
72.	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa	(i) Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; + <a href="#">Mẫu số 01A và Mẫu số 01B tại Phụ lục kèm theo của Nghị định số 38/2018/NĐ-CP</a> (ii) Điều lệ quỹ; (iii) Hợp đồng thuê công ty thực hiện quản lý quỹ (nếu có); (iv) Giấy xác nhận của ngân hàng về quy mô vốn đã góp; (v) Bản sao có chứng thực giấy tờ pháp lý; (vi) Biên bản họp và quyết định của Đại hội đồng cổ	Mẫu số 01a và Mẫu số 01b tại Phụ lục kèm theo của Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			đồng hoặc Hội đồng quản trị, quyết định của Hội đồng thành viên hoặc của chủ sở hữu phù hợp với quy định tại Điều lệ công ty của nhà đầu tư là tổ chức góp vốn về việc tham gia góp vốn vào quỹ, về việc cử người đại diện Phần vốn góp theo ủy quyền kèm theo hồ sơ cá nhân của người này.	
73.	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa	<p>(i) Thông báo việc tăng, giảm vốn quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo;  <b>+ Mẫu số 02, PL Nghị định số 38/2018/NĐ-CP</b></p> <p>(ii) Biên bản họp và nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư về việc tăng, giảm vốn và các tài liệu liên quan;</p> <p>(iii) Điều lệ quỹ sửa đổi;</p> <p>(iv) Biên bản thỏa thuận góp vốn và danh sách các nhà đầu tư góp vốn, số vốn góp, tỷ lệ sở hữu vốn góp trước và sau khi tăng, giảm vốn góp của quỹ;</p> <p>(v) Giấy chứng nhận của công ty thực hiện quản lý quỹ về Phần vốn đã góp thêm, danh Mục tài sản góp vào quỹ. Trường hợp giảm vốn: Giấy xác nhận của công ty thực hiện quản lý quỹ về việc phân bổ tài sản.</p>	Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018.
74.	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa	<p>(i) Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo;  <b>+ Mẫu số 03, PL Nghị định số 38/2018/NĐ-CP</b></p> <p>(ii) Biên bản họp và nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư của quỹ về việc gia hạn thời gian hoạt động của quỹ, trong đó nêu rõ thời gian gia hạn hoạt động của quỹ;</p> <p>(iii) Chi tiết danh Mục đầu tư và báo cáo giá trị tài sản ròng của quỹ tại ngày định giá gần nhất tính tới ngày nộp hồ sơ</p>	Mẫu số 03 của Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			gia hạn; (iv) Các thay đổi về nhà đầu tư, Điều lệ quỹ (nếu có).	
75.	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa	(i) Thông báo việc giải thể quỹ cho cơ quan đăng ký kinh doanh nơi công ty đặt trụ sở; <b>+ <a href="#">Mẫu số 04, PL Nghị định số 38/2018/NĐ-CP</a></b> (ii) Biên bản họp và nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư về việc giải thể quỹ, kèm theo phương án, lộ trình thanh lý và phân phối tài sản đã được Đại hội nhà đầu tư thông qua; (iii) Cam kết bằng văn bản được ký bởi đại diện theo pháp luật của công ty thực hiện quản lý quỹ về việc chịu trách nhiệm hoàn tất các thủ tục thanh lý tài sản để giải thể quỹ.	Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.
76.	Thông báo chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư	Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa	(i) Thông báo về việc chuyển nhượng Phần vốn góp của các nhà đầu tư; <b>+ <a href="#">Mẫu số 05, PL Nghị định số 38/2018/NĐ-CP</a></b> (ii) Bản sao hợp đồng chuyển nhượng của các nhà đầu tư có xác nhận của công ty thực hiện quản lý quỹ;	Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.
77.	Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa	(i) Bản sao hợp lệ Giấy đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh; (ii) Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký mã số thuế; (iii) Bản sao hợp lệ chứng từ nộp lệ phí môn bài, các loại thuế và khoản nộp ngân sách nhà nước khác (nếu có), tờ khai thuế trong thời hạn 01 năm trước khi chuyển đổi.	Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

STT	TÊN TTHC	LĨNH VỰC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	BIỂU MẪU
			+ <a href="#"><u>Phu lục ban hành kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP</u></a>	
78.	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa	(i) Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và đề xuất nhu cầu hỗ trợ; (ii) Tài liệu xác định DNNVV khởi nghiệp sáng tạo; (iii) Tài liệu xác định DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị thuộc lĩnh vực sản xuất, chế biến; (iv) Các tài liệu liên quan trực tiếp khác (nếu có).	Không có